

HĐTL VN30 - ĐÀ TĂNG ĐƯỢC DUY TRÌ

MBS Research | **BẢN TIN PHÁI SINH** | 09/12/2020

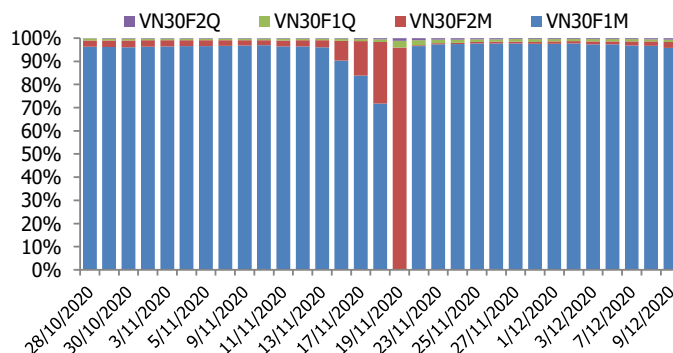
BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F2012	17/12/2020	8	1008.00	34,017
VN30F2101	21/1/2021	43	1006.50	911
VN30F2103	18/3/2021	99	1010.00	348
VN30F2106	17/6/2021	190	1005.40	220

TỶ TRỌNG VỊ THẾ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Xu hướng tăng giá trên thị trường vẫn tiếp diễn khi các HĐTL đều đóng cửa ở mức giá cao nhất phiên giao dịch, với mức tăng mạnh mẽ từ 15 đến 17,6 điểm, cao hơn đáng kể so với mức tăng 10,42 điểm của chỉ số. Do đó, basis các hợp đồng này tăng mạnh so với phiên liền trước. Cụ thể, basis của VN30F2012 tăng lên +3,97 điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2101 cũng tăng lên +2,17 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay.
- Thị trường cơ sở vẫn duy trì sự đồng thuận giữa giá và dòng tiền. Mức độ lan tỏa ở các trụ rất chủ động giúp chỉ số VN30-Index bứt phá qua ngưỡng cản mạnh 998-1.001 điểm một cách thuyết phục. Dẫn dắt đà tăng của thị trường là nhóm ngân hàng, sự trở dậy của nhóm này là chất xúc tác mạnh nhất giúp thị trường vượt cản, ngoài ra còn có sự cộng hưởng từ nhóm chứng khoán và thực phẩm, công nghệ. Với quán tính tăng như hiện nay, mốc cản gần 1010 điểm hoàn toàn có thể bị chinh phục, tuy vậy những nhịp rung lắc để kiểm tra các ngưỡng hỗ trợ sẽ xảy ra trước khi VN30 đến các mức cao mới với mục tiêu ngắn hạn xoay quanh khu vực 1.030-1.040 điểm.
- Ngắn hạn, cho dù thị trường xuất hiện các pha điều chỉnh thì đó vẫn được xem là nhịp điều chỉnh lành mạnh, hay chỉ là những rung lắc kỹ thuật trong tổng thể xu thế chính vẫn sẽ là đi lên. Do đó, chiến lược Long vẫn có thể được áp dụng để tận dụng đà tăng đang có, nhưng cần đặc biệt cẩn trọng trong những phiên mua đuổi, vùng hỗ trợ từ khu vực 998-1000 điểm là khu vực cần quan sát kỹ theo chiều Long đối với HĐTL tháng 12. Trong khi đó, chiến lược Short cần có sự kiên nhẫn hơn, chỉ short với tầm nhìn ngắn trong phiên khi giá tiếp cận khu vực kháng cự 1010-1013 điểm hoặc cao hơn 1015-1020 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Chiến lược Long được ưu tiên trong các nhịp điều chỉnh thay vì cố gắng mua đuổi theo đà tăng, vùng hỗ trợ từ khu vực 1000-1004 điểm là khu vực cần quan sát kỹ theo chiều Long đối với HĐTL tháng 12. Trong khi đó, chiến lược Short cần có sự kiên nhẫn hơn, chỉ short với tầm nhìn ngắn trong phiên khi giá tiếp cận khu vực kháng cự 1015-1020 điểm.

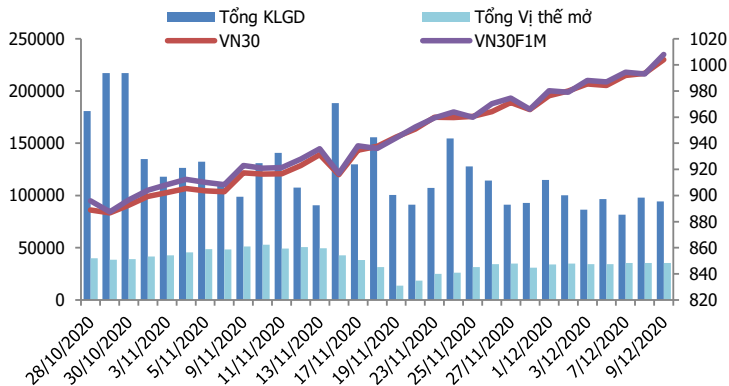
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Hoạt động nắm giữ vị thế qua đêm tạm thời chưa được khuyến khích.

Chiến lược giao dịch spread

Theo dõi thêm xu hướng diễn biến chênh lệch giá giữa các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới.

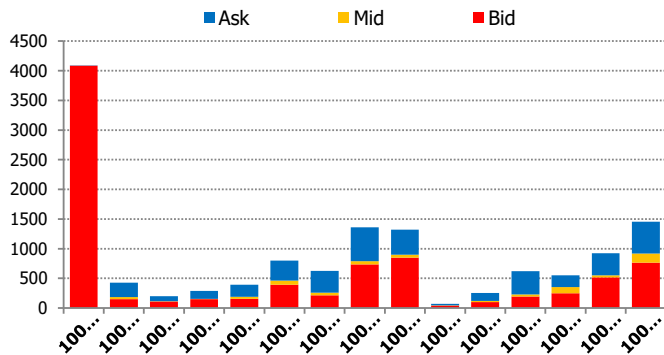
DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HỢP ĐỒNG VN30F1M



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGD	% Chg	OI	% Chg
VN30F2012	1008.0	1.51	93,382	-4.1	34,017	-0.8
VN30F2101	1006.5	1.51	883	154.5	911	40.4
VN30F2103	1010.0	1.77	32	-33.3	348	1.2
VN30F2106	1005.4	1.56	73	23.7	220	27.2
Tổng			94,370	-3.6	35,496	0.1

THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐTL

- Xu hướng tăng giá trên thị trường vẫn tiếp diễn khi các HĐTL đều đóng cửa ở mức giá cao nhất phiên giao dịch, với mức tăng mạnh mẽ từ 15 đến 17,6 điểm, cao hơn đáng kể so với mức tăng 10,42 điểm của chỉ số. Do đó, basis các hợp đồng này tăng mạnh so với phiên liền trước.
- Thanh khoản thị trường phái sinh giảm so với phiên trước đó với tổng giá trị giao dịch đạt 94.370 hợp đồng, giảm 3,58%. Trong đó, thanh khoản tập trung tại hợp đồng tương lai tháng 12 với 93.382 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2012 là 1004,31 điểm (thấp hơn 3,69 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2101 là 1005,56 điểm (-0,94 điểm), VN30F2103 là 1007,55 điểm (-2,45 điểm) và VN30F2106 là 1010,80 điểm (+5,40 điểm).

XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F2M

Khung thời gian	15m	1h	Daily
Tổng kết	BUY	BUY	BUY
Hỗ trợ	1000-1004	994-998	981-986
Kháng cự	1010-1014	1015-1020	1026-1032

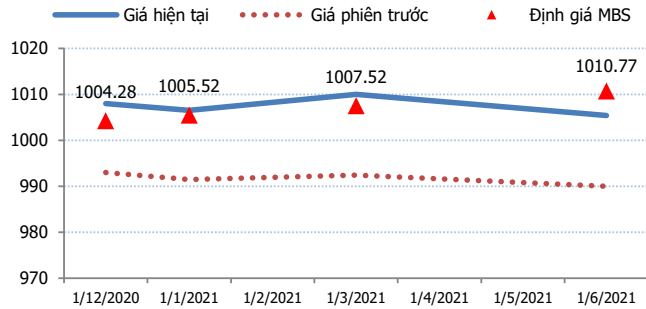
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



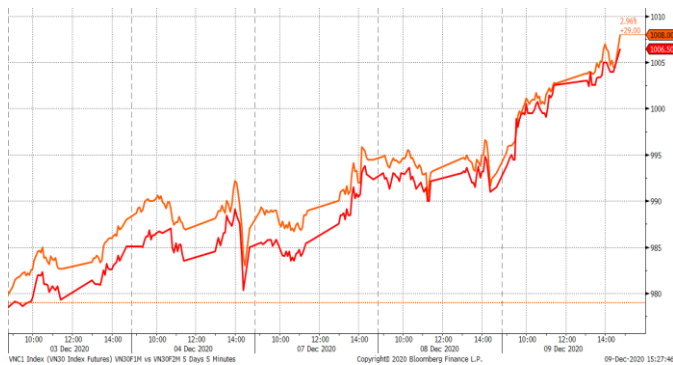
DIỄN BIẾN CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	-1.5	-1.50	0	-2.02
VN30F1Q - VN30F1M	2	-0.60	2.6	-3.72
VN30F1Q - VN30F2M	3.5	0.90	2.6	-1.7
VN30F2Q - VN30F1M	-2.6	-3.00	0.4	-6.02
VN30F2Q - VN30F2M	-1.1	-1.50	0.4	-4
VN30F2Q - VN30F1Q	-4.6	-2.40	-2.2	-2.3

ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN



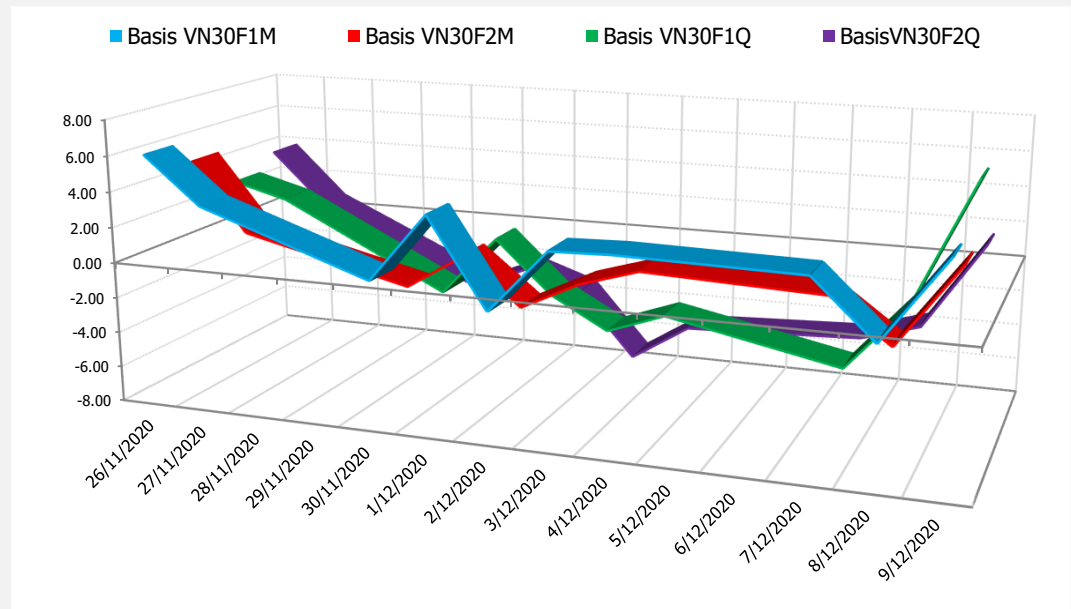
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

- Xu hướng tăng giá trên thị trường vẫn tiếp diễn khi các HĐTL đều đóng cửa ở mức giá cao nhất phiên giao dịch, với mức tăng mạnh mẽ từ 15 đến 17,6 điểm, cao hơn đáng kể so với mức tăng 10,42 điểm của chỉ số. Do đó, basis các hợp đồng này tăng mạnh so với phiên liền trước. Cụ thể, basis của VN30F2012 tăng lên +3,97 điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2101 cũng tăng lên +2,17 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay.
- Chênh lệch giá giữa các hợp đồng thay đổi không đáng kể vào cuối phiên giao dịch hôm nay, hiện vẫn nằm trong khoảng -4,6 điểm đến +3,5 điểm. Trong đó, chênh lệch giá cặp hợp đồng (VN30F2101-VN30F2012) gần như đi ngang, duy trì ở mức -1,5 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay. Hiện tại nhà đầu tư có thể theo dõi thêm xu hướng diễn biến chênh lệch giá giữa các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới.

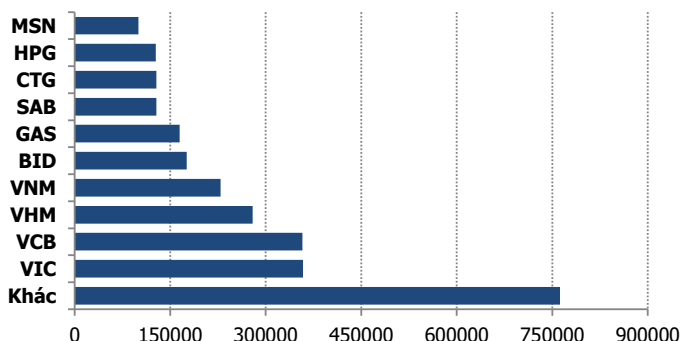
DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTL



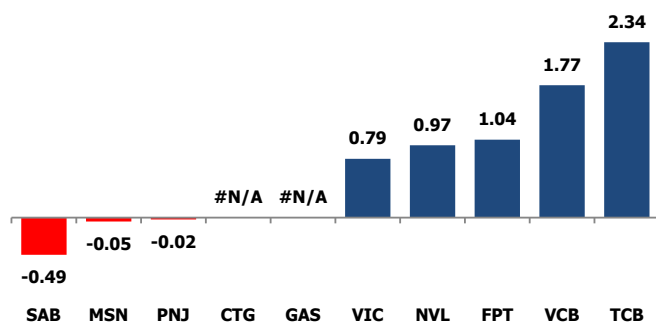
DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

	VNIndex	VN30
Đóng cửa	1039.13	1004.03
Thay đổi	9.87	10.42
%Chg	0.96	1.05
YTD	8.13	14.22
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	3,878.38	2,813.28
P/E	16.67	13.83
P/B	2.17	2.21

TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX



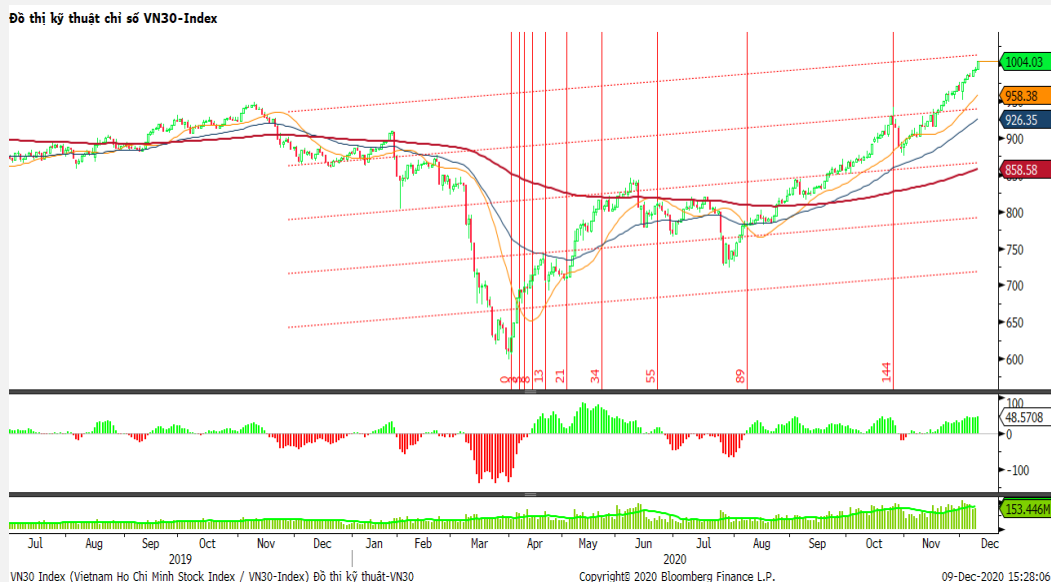
NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Càng về cuối phiên chiều, diễn biến thị trường càng khởi sắc với sự bứt phá của nhiều nhóm ngành. Nổi bật là nhóm chứng khoán, ngân hàng với hàng loạt mã tăng mạnh. Bên cạnh đó, nhiều cổ phiếu lớn như FPT, PLX, VNM, NVL... cũng tăng điểm giúp sắc xanh thị trường được củng cố.

Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 10,42 điểm (1,05%) lên 1004,03 điểm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 189,97 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 5.565 tỷ đồng.

Khối ngoại giao dịch khá cân bằng khi mua ròng gần 10 tỷ trên toàn thị trường. Trong đó, lực mua tập trung ở các mã như VCB (40,71 tỷ đồng), VNM (22,87 tỷ đồng), VJC (20,75 tỷ đồng), DXG (17,46 tỷ đồng),... Ở chiều ngược lại, các mã bị bán ròng nhiều như GMD (59,92 tỷ đồng), VRE (33,91 tỷ đồng), DRC (18,8 tỷ đồng),...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG QUỐC TẾ

Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
VNIIndex	1,039.13	0.96	16.67	8.13
Dow Jones	30,068.81	(0.35)	25.12	5.36
S&P500	3,672.82	(0.79)	28.79	13.68
Nikkei 225	26,725.33	(0.35)	37.38	12.97
Shanghai	3,371.96	(1.12)	17.67	10.55
DAX	13,340.26	0.47	66.34	0.69
Vàng	1,834.65	(0.27)		20.92
Dầu WTI	45.68	0.35		(25.19)

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Ba - 08/12/2020			
Mỹ- Triển vọng năng lượng EIA			
Thứ Tư - 09/12/2020			
Canada- Quyết định lãi suất			
Thứ Năm - 10/12/2020			
Mỹ- Thay đổi việc làm			
Mỹ- Dự trữ dầu thô			
Thứ Sáu - 11/12/2020			
Mỹ- Đề nghị trợ cấp thất nghiệp	778K	775K	
Thứ Hai - 12/12/2020			
Thứ Hai - 07/12/2020			
Nhật- GDP quý 3	5.00%	-8.10%	

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ dờ mức đỉnh được thiết lập trong phiên, khi cổ phiếu công nghệ có diễn biến tiêu cực và nhà đầu tư cân nhắc về triển vọng của gói kích thích mới. Đongs cửa, chỉ số Dow Jones giảm 105,07 điểm, tương đương 0,35%, xuống 30.068,81 điểm. S&P 500 giảm 29,43 điểm, tương đương 0,79%, xuống 3.672,82 điểm. Nasdaq giảm 243,82 điểm, tương đương 1,94%, xuống 12.338,95 điểm.
- Giá dầu biến động nhẹ bất chấp tồn kho tại Mỹ bất ngờ tăng mạnh. Giá dầu Brent tương lai tăng 2 cent lên 48,86 USD/thùng. Giá dầu WTI tương lai giảm 8 cent, tương đương 0,2%, xuống 45,52 USD/thùng. Nhập khẩu ròng dầu thô của Mỹ tăng 2,7 triệu thùng/ngày trong tuần trước, cao kỷ lục, trong khi xuất khẩu suy giảm.
- Giá vàng ngày 9/12 giảm hơn 2% trong bối cảnh kỳ vọng về vaccine Covid-19 giúp củng cố khả năng kinh tế thế giới phục hồi trơn tru hơn. Giá vàng giao ngay tại sàn New York giảm 31 USD xuống 1.839,3 USD/ounce. Giá vàng tương lai giảm 1,9% xuống 1.838,5 USD/ounce.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30

Xét về mức độ ảnh hưởng, bộ 3 TCB, VCB và FPT là những nhân tố chính giúp chỉ số VN30 tiếp tục tăng điểm mạnh. Trong đó, TCB đóng góp 2,40 điểm cho chỉ số VN30.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
VNM	Food Products	9.17	109,700	0.46	0.73%	186.769	0.42	22.93	7.81
HPG	Metals & Mining	8.90	38,500	0.26	1.31%	586.085	0.23	11.88	2.33
VIC	Real Estate Management & Development	8.29	106,000	0.95	1.53%	82.853	0.79	39.85	4.17
TCB	Banks	8.00	25,750	3.00	3.39%	486.21	2.34	7.90	1.28
VPB	Banks	6.16	28,450	0.35	1.59%	151.979	0.22	6.92	1.39
VCB	Banks	4.99	96,500	3.65	3.54%	113.861	1.77	20.84	3.83
VHM	Real Estate Management & Development	4.62	85,000	0.71	1.31%	180.96	0.33	12.33	3.73
FPT	Electronic Equipment, Instruments & Components	4.57	57,500	2.31	2.85%	171.65	1.04	13.57	2.99
MBB	Banks	4.52	21,400	0.23	1.87%	278.266	0.11	7.14	1.29
MSN	Food Products	4.45	85,400	-0.12	0.82%	71.692	-0.05	41.32	4.88
MWG	Specialty Retail	4.29	115,000	0.44	1.05%	112.663	0.19	13.50	3.42
VJC	Airlines	3.99	120,000	1.27	1.44%	81.295	0.50	#N/A N/A	4.50
STB	Banks	3.45	15,900	0.32	1.89%	303.08	0.11	12.07	1.02
CTG	Banks	3.26	-	0.00	1.31%	282.184	0.00	11.70	1.55
HDB	Banks	3.20	22,650	2.03	2.01%	116.398	0.64	8.40	1.64
NVL	Real Estate Management & Development	2.75	62,800	3.63	3.97%	192.757	0.97	10.76	2.45
EIB	Banks	2.27	17,100	0.29	0.88%	5.128	0.07	24.59	1.27
SAB	Beverages	1.79	200,500	-2.67	2.50%	20.61	-0.49	31.76	6.49
PNJ	Textiles, Apparel & Luxury Goods	1.79	78,400	-0.13	1.15%	44.41	-0.02	17.07	3.60
VRE	Real Estate Management & Development	1.70	28,400	0.71	1.79%	193.916	0.12	28.38	2.28
KDH	Real Estate Management & Development	1.27	27,600	1.28	2.96%	35.847	0.16	13.36	1.99
GAS	Gas Utilities	1.04	86,100	0.00	2.46%	98.057	0.00	18.12	3.53
SSI	Capital Markets	1.04	22,700	3.65	4.50%	312.553	0.37	12.38	1.45
BID	Banks	0.89	43,800	2.58	2.92%	160.67	0.23	20.60	2.25
PLX	Oil, Gas & Consumable Fuels	0.89	52,300	3.16	4.54%	79.951	0.27	76.75	3.12
REE	Industrial Conglomerates	0.83	46,750	0.54	1.19%	25.749	0.04	10.16	1.34
POW	Independent Power and Renewable Electricity Producer	0.68	11,400	0.44	4.42%	194.486	0.03	16.78	0.95
SBT	Food Products	0.57	19,100	0.26	1.85%	69.851	0.02	27.19	1.59
TCH	Machinery	0.48	19,650	1.03	4.52%	516.611	0.05	6.86	1.38
ROS	Construction & Engineering	0.16	2,200	0.00	0.91%	10.144	0.00	#N/A N/A	0.21

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD Khớp lệnh định kỳ - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45
	GD khớp lệnh liên tục	- Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30
	GD Thỏa thuận	- 08h45 - 14h45
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ dao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Thoát khỏi hợp đồng tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội
Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601
[Webiste: www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)
Hotline: **1900 9088**

0

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn